

Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 279/2024/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ A, ấp F, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1994. Nơi thường trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn Q và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con.

Ngày 12/6/2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông Q và bà T đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, ông Q và bà T đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Có 01 con tên Bùi Văn Bảo K, sinh ngày 21/12/2013. Ông Q và bà T thỏa thuận giao cháu K cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi con thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Ông Bùi Văn Q và bà Nguyễn Thị Ngọc T thỏa thuận thống nhất bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, bà T được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông **Bùi Văn Q** và bà **Nguyễn Thị Ngọc T** phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Bùi Văn Q** và bà **Nguyễn Thị Ngọc T** thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao con là **Bùi Văn Bảo K**, sinh ngày 21/12/2013 cho ông **Bùi Văn Q** trực tiếp nuôi dưỡng tới khi con thành niên và có khả năng lao động (bà **T** không cấp dưỡng nuôi con).

Sau ly hôn, bà **T** được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông **Bùi Văn Q** và bà **Nguyễn Thị Ngọc T** mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông **Q** và bà **T** đã nộp tại 02 biên lai thu tiền số 0009631 và 0009632 ngày 12/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông **Q** và bà **T** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Ba Lòng, huyện ĐaKrông, Tỉnh Quảng Trị;
- (GCNKH số 13/2013).
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Võ Kim Đính**

